

**BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20201**  
**Lớp KTLĐ K10 Mã lớp học 30,732 Thực hành**

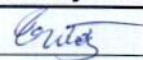
Môn học: KLMH43 Trang bị điện

Giáo viên: Đỗ Đức Việt

Số đơn vị học trình: 3

Thời gian TH: Từ 5/10 đến 20/10

| STT | Mã SV    | Họ và tên              | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV    | Ghi chú |
|-----|----------|------------------------|------------|------|-------|--------------|---------|
| 1   | CD181132 | Lê Trọng Anh           | 29/11/2000 | 8    |       | <u>Anh</u>   |         |
| 2   | CD180473 | Nguyễn Danh Vương Bình | 09/01/2000 | 8    |       | <u>Bình</u>  |         |
| 3   | CD183047 | Nguyễn Văn Cầm         | 27/03/1999 |      |       |              | Học lại |
| 4   | CD181375 | Nguyễn Đình Chiến      | 25/12/2000 | 9    |       | <u>Chiến</u> |         |
| 5   | CD181395 | Phạm Thành Chung       | 29/12/2000 |      |       |              | Học lại |
| 6   | CD181291 | Trương Công Cường      | 11/12/2000 | 9    |       | <u>Cường</u> |         |
| 7   | CD180254 | Lê Hải Đăng            | 28/05/2000 | 8    |       | <u>Đăng</u>  |         |
| 8   | CD182836 | Lê Công Dũng           | 05/05/2000 | 8    |       | <u>Dũng</u>  |         |
| 9   | CD180416 | Nguyễn Tiến Dũng       | 18/09/1998 | 9    |       | <u>Dũng</u>  |         |
| 10  | CD182062 | Nguyễn Linh Giang      | 30/07/2000 | 8    |       | <u>Giang</u> |         |
| 11  | CD180239 | Nguyễn Văn Hải         | 02/02/1999 | 6    |       | <u>Hải</u>   |         |
| 12  | CD180556 | Nguyễn Văn Hiếu        | 21/06/2000 | 9    |       | <u>Hiếu</u>  |         |
| 13  | CD182901 | Trần Văn Hòa           | 14/06/2000 | 9    |       | <u>Hòa</u>   |         |
| 14  | CD182145 | Trịnh Minh Hòa         | 23/11/2000 | 7    |       | <u>Hòa</u>   |         |
| 15  | CD181787 | Vũ Minh Hoàn           | 16/08/2000 | 9    |       | <u>Hoàn</u>  |         |
| 16  | CD180886 | Lê Anh Hoàng           | 14/12/2000 | 9    |       | <u>Hoàng</u> |         |
| 17  | CD173371 | Phạm Đức Hội           | 14/10/1999 | 8    |       | <u>Hội</u>   |         |
| 18  | CD181678 | Nguyễn Đức Huy         | 15/10/2000 | 9    |       | <u>Huy</u>   |         |
| 19  | CD180166 | Phan Ngọc Huy          | 16/12/1997 | 9    |       | <u>Huy</u>   |         |
| 20  | CD180674 | Lê Quang Khải          | 19/03/2000 | 7    |       | <u>Khải</u>  |         |
| 21  | CD181890 | Nguyễn Hữu Khánh       | 27/01/1999 | 9    |       | <u>Khánh</u> |         |
| 22  | CD182588 | Phùng Đức Khánh        | 21/11/2000 | 8    |       | <u>Khánh</u> |         |
| 23  | CD181378 | Nguyễn Xuân Lãm        | 15/09/2000 | 9    |       | <u>Lãm</u>   |         |
| 24  | CD181118 | Nguyễn Khắc Linh       | 05/08/2000 | 9    |       | <u>Linh</u>  |         |
| 25  | CD181286 | Đinh Tuấn Long         | 27/12/2000 | 9    |       | <u>Long</u>  |         |
| 26  | CD181413 | Hoàng Phi Long         | 09/01/2000 | 7    |       | <u>Long</u>  |         |
| 27  | CD180898 | Vũ Bảo Luân            | 14/12/2000 | 9    |       | <u>Luân</u>  |         |
| 28  | CD181691 | Đỗ Khắc Minh           | 20/09/2000 | 9    |       | <u>Minh</u>  |         |
| 29  | CD180284 | Nguyễn Tiến Nhật       | 27/10/2000 | 9    |       | <u>Nhật</u>  |         |
| 30  | CD170890 | Nguyễn Văn Phi         | 21/07/1996 | 8    |       | <u>Phi</u>   |         |
| 31  | CD180278 | Đặng Xuân Quyền        | 16/01/2000 | 8    |       | <u>Quyền</u> |         |
| 32  | CD181402 | Kiều Xuân Quỳnh        | 10/10/2000 | 8    |       | <u>Quỳnh</u> |         |
| 33  | CD183066 | Ngô Tuấn Thành         | 07/10/1998 | 7    |       | <u>Thành</u> |         |
| 34  | CD181981 | Nguyễn Thị Thu Trang   | 24/08/2000 | 9    |       | <u>Trang</u> |         |
| 35  | CD180633 | Trần Văn Trung         | 16/10/2000 | 8    |       | <u>Trung</u> |         |

| STT | Mã SV    | Họ và tên          | Ngày sinh  | Điểm | Số tờ | Chữ ký SV                                                                           | Ghi chú |
|-----|----------|--------------------|------------|------|-------|-------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 36  | CD181896 | Đỗ Văn Trường      | 27/09/2000 | 9    |       |  |         |
| 37  | CD180558 | Nguyễn Xuân Trường | 08/04/2000 | 8    |       |  |         |
| 38  | CD180248 | Phạm Văn Tuấn      | 30/01/2000 | 8    |       |  |         |
| 39  | CD183088 | Phan Anh Tuấn      | 11/09/1999 | 8    |       |  |         |

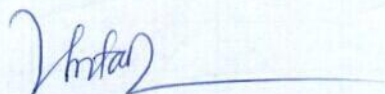
Tổng số SV tham gia thực hành.....<sup>37</sup>.....

Số sinh viên đạt:.....<sup>37</sup>.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

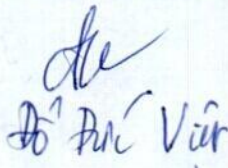
Hạn cuối nộp điểm:.....

**PHÒNG ĐÀO TẠO**



Trần Thị Như Trang

**CÁN BỘ CHẤM THI**



**K/ TRƯỞNG KHOA**



**PHÓ CHỦ NHIỆM KHOA**  
*TS. Nguyễn Mạnh Tiến*